

Số: 2649/TB-ĐHTV

Trà Vinh, ngày 06 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Về việc tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, đợt 2 năm 2019

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường Đại học Trà Vinh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, đợt 2 năm 2019, cụ thể như sau:

1. NGÀNH VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

STT	Ngành	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh
01	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn	9140111	Xét tuyển thông qua đánh giá hồ sơ dự tuyển và bảo vệ đề cương nghiên cứu
02	Văn hóa học	9229040	
03	Quản trị kinh doanh	9340101	
04	Quản lý kinh tế	9340410	
05	Luật kinh tế	9380107	
06	Phát triển nông thôn	9620116	
07	Thú y	9640101	
08	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh	9140111	

2. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:

2.1 Người có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ.

2.2 Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

2.3 Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);

d) Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Lý Luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh phải có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh

Bảng tham chiếu các chứng chỉ tiếng nước ngoài

TT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2, DELF B2, Diplôme de Langue
5	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 6
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2

2.4 Người dự tuyển là công dân nước ngoài

a) Ngoài ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh, người dự tuyển các ngành khác phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định cụ thể của Trường Đại học Trà Vinh.

b) Đối với ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh, trường Đại học Trà Vinh có quy định riêng cho người dự tuyển.

2.5 Kinh nghiệm quản lý và thâm niên công tác: đạt đủ điều kiện theo yêu cầu cụ thể của từng ngành dự tuyển do Hiệu trưởng quy định.

3. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

3.1. Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung

3.2. Thời gian đào tạo:

a) Đối với người có bằng thạc sĩ: 03 năm (36 tháng).

b) Đối với người chưa có bằng thạc sĩ: 04 năm (48 tháng).

4. HỒ SƠ, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

4.1. Hồ sơ dự tuyển gồm:

- Đơn xin dự tuyển.

- 06 bản lý lịch khoa học;

- 06 bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học;

- 06 bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp và bằng điểm thạc sĩ (nếu có);

- 06 bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ;

- 06 bản sao bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu (theo mục 2.2);

- 06 bản đề cương nghiên cứu (Đề cương trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu.

lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được; Những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu.)

- 06 thư giới thiệu (01 bản gốc và 05 bản sao). Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển

của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

- Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức).

- 03 ảnh 4x6cm (ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, ngành dự tuyển ở mặt sau);

- Giấy khám sức khỏe trong thời hạn 06 tháng đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

(Các biểu mẫu được đăng tải trên trang [http://www.sdh.tvu.edu.vn/bieu mau](http://www.sdh.tvu.edu.vn/bieu-mau))

4.2. Lệ phí xét tuyển NCS: 3.000.000 đồng/1 hồ sơ

5. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN XÉT TUYỂN

5.1. Nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 15/11/2019;

5.2. Xét tuyển: Tháng 12/2019 (dự kiến);

5.3. Thời gian công bố kết quả: Thông báo tại website của Trường.

Địa chỉ liên hệ: Phòng Đào tạo Sau đại học (A11.101, khu Hiệu bộ), Trường Đại học Trà Vinh. Số 126 Nguyễn Thiện Thành, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại: 02943.779.888; E-mail: sdh@tvu.edu.vn

Lưu ý: Nếu hồ sơ đăng ký chưa đủ điều kiện theo thông báo của Trường thì không hoàn trả hồ sơ và lệ phí xét tuyển.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- Các Sở, Ban, Ngành trong và ngoài tỉnh;
- Các trường Đại học, Cao đẳng;
- Các trường Phổ thông;
- Lưu: VT, P.ĐTSDH.



PGS.TS. Phạm Tiết Khánh

DANH MỤC
NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN VÀ NGÀNH KHÁC

(Đính kèm Thông báo số 2649/TB-ĐHTV ngày 06 tháng 8 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh)

➤ **NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

Ngành, chuyên ngành đúng/ phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
<ul style="list-style-type: none">- Quản trị kinh doanh- Kinh doanh thương mại- Kinh doanh quốc tế- Các ngành Quản trị kinh doanh khác	<ul style="list-style-type: none">- Kế toán, Kiểm toán- Tài chính - Ngân hàng- Bảo hiểm- Chứng khoán- Khoa học quản lý- Quản lý công- Quản trị nhân lực- Hệ thống thông tin quản lý- Quản trị văn phòng- Quan hệ lao động- Quản lý dự án- Các ngành thuộc khối kinh tế	Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/ phù hợp và các ngành gần

➤ **NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ**

Ngành, chuyên ngành đúng/ phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
<ul style="list-style-type: none">- Quản lý kinh tế- Kinh tế- Kinh tế học- Kinh tế chính trị- Kinh tế đầu tư- Kinh tế phát triển- Kinh tế quốc tế- Thống kê kinh tế- Toán kinh tế	<ul style="list-style-type: none">- Quản trị kinh doanh, Kinh doanh thương mại, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may- Quản lý nhà nước- Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm- Kế toán, Kiểm toán- Khoa học quản lý, Chính sách công, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý- Quản trị văn phòng, Quản lý khoa học và công nghệ, Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, Quản lý dự án, Quan hệ lao động- Quản lý công nghiệp, Kinh tế công nghiệp, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng- Kinh tế nông nghiệp- Kinh tế xây dựng- Kinh tế vận tải- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành- Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống- Quản lý tài nguyên và môi trường	Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/ phù hợp và các ngành gần

➤ **NGÀNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Ngành đúng/ phù hợp	Ngành gần	Ngành khác
Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống nông nghiệp - Khoa học đất - Chăn nuôi - Khoa học cây trồng - Di truyền và chọn giống cây trồng - Bảo vệ thực vật - Kinh tế nông nghiệp 	<ul style="list-style-type: none"> - Lâm học - Lâm sinh - Quản lý tài nguyên rừng - Nuôi trồng thủy sản - Bệnh học thủy sản - Khai thác thủy sản - Quản lý thủy sản - Quản lý tài nguyên và môi trường - Quản lý đất đai

➤ **NGÀNH THÚ Y**

Ngành đúng/ phù hợp	Ngành gần	Ngành khác
Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh học thủy sản - Chăn nuôi - Thú y - Chăn nuôi - Dược thú y - Dược thú y tiên tiến 	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển nông thôn - Công nghệ sinh học - Trồng trọt

➤ **NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN TIẾNG ANH**

Ngành, chuyên ngành phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
<ul style="list-style-type: none"> - Sư phạm tiếng Anh - Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngôn ngữ Anh (English/English Studies) - Ngôn ngữ học ứng dụng (Applied Linguistics) - Văn chương Anh/Mỹ (British/English/American Literature) - Giáo dục ngôn ngữ (Education) - Ngôn ngữ học (Linguistics) - Quản lý Giáo dục (Educational Leadership) 	<ul style="list-style-type: none"> - Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/ phù hợp và các ngành gần, được đào tạo bằng tiếng Anh.

➤ **NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN NGỮ VĂN**

Ngành, chuyên ngành phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	
<ul style="list-style-type: none"> - Sư phạm Ngữ văn - Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục học - Quản lý giáo dục - Tiếng Việt và văn hoá Việt Nam - Văn hoá học - Văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam - Sáng tác văn học - Văn học - Văn học Việt Nam - Văn học dân gian 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn học nước ngoài - Lý luận văn học - Tâm lý học - Tâm lý học Giáo dục - Lý luận và Phương pháp dạy học - Ngôn ngữ học - Ngôn ngữ Việt Nam - Ngôn ngữ Khmer - Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam - Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu

➤ **NGÀNH VĂN HOÁ HỌC**

Ngành, chuyên ngành phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
<ul style="list-style-type: none"> - Văn hóa học - Quản lý văn hóa - Đông phương học - Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam - Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam - Việt Nam học 	<ul style="list-style-type: none"> - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Du lịch - Công tác xã hội - Bảo tồn di sản kiến trúc - đô thị - Luật - Quản trị kinh doanh - Quản trị văn phòng - Quan hệ công chúng - Xã hội học - Nhân học - Gia đình học - Tôn giáo học - Triết học - Lịch sử - Ngôn ngữ học - Ngôn ngữ Khmer - Văn học - Sư phạm Ngữ văn - Chính trị học - Quan hệ quốc tế - Chủ nghĩa xã hội khoa học - Địa lý học - Báo chí - Bảo tàng học - Xã hội học - Lý luận, lịch sử và phê bình mỹ thuật - Biểu diễn nhạc cụ truyền thống - Đạo diễn sân khấu - Đạo diễn điện ảnh, truyền hình - Biên đạo múa - Lý luận, lịch sử và phê bình múa - Thiết kế thời trang - Đông Nam Á học - Truyền thông đại chúng - Quản trị nhân lực - Quản lý nhà nước về an ninh trật tự 	<p>Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/ phù hợp và các ngành gần</p>

➤ **NGÀNH LUẬT KINH TẾ**

Ngành đúng/ phù hợp	Ngành gần
Luật kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật - Luật hiến pháp và luật hành chính - Luật dân sự và tổ tụng dân sự - Luật hình sự và tổ tụng hình sự - Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm - Luật quốc tế